TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LAI CHÂU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tịnh
Ông Phan Văn Sân
- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thúy Vân – Thẩm tra viên Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lai Châu tham gia phiên toà*: ông Đào Mạnh Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Kh**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/01/1969 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: Bản K, xã C, tỉnh Lai Châu; Số thẻ CCCD: 012069004226 cấp ngày 24/6/2021; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lò Văn B, (đã chết); Con bà: Lò Thị C, (đã chết); Có vợ là Lò Thị N, sinh năm 1967 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1995; Anh chị em ruột có 11 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã xử phạt Lò Văn Kh 07 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự. Ngày 14/3/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án. Đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

* *Những người làm chứng:*

1. Chang A Qu, sinh năm 1988. Trú tại: Bản Th, xã T, tỉnh Lai Châu. (*Vắng mặt)*.

2. Tòng Văn Kh, sinh năm 2001. Trú tại: Bản T, xã T, tỉnh Lai Châu. (*Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 20 giờ 05 phút, ngày 12/7/2025 Tổ công tác Công an xã T phối hợp với Công an xã C làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã C, tỉnh Lai Châu phát hiện tại lán ruộng của Lò Văn Kh có nhiều người tụ tập ra vào nghi có hoạt động tội phạm về ma túy. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi tổ công tác và phòng PC08 Công an tỉnh Lai Châu đến lán ruộng của Kh để xác minh thông tin của quần chúng nhân dân thì phát hiện Chang A Qu đang cầm một tờ giấy bạc và bật lửa ga nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, Tòng Văn Kh đang hút thuốc lào, Lò Văn Kh nằm trên giường ngủ trong lán. Chang A Qu khai vừa mua được 01 gói Heroine của Lò Văn Kh với giá 200.000 đồng và khi Q vừa sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít thì bị tổ công tác phát hiện. Đồng thời Lò Văn Kh khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 12/7/2025, khi Kh đang ở một mình tại lán ruộng thuộc bản H, xã C thì Chang A Qu đến hỏi mua Heroine của Kh để sử dụng, Kh đồng ý. Sau khi nhận 200.000 đồng *(một tờ mệnh giá 200.000 đồng)* của Q, Kh cất tiền vào ví da của Kh rồi lấy 01 gói Heroine từ trong ví đưa cho Q. Mua bán xong, Kh lên giường đi ngủ còn Q ngồi xuống bàn uống nước tại lán ruộng của Kh rồi tự ý lấy bật lửa, giấy bạc mang theo sử dụng ma túy tại lán ruộng của Kh bằng hình thức hít *(Kh đang ngủ nên không biết)*. Kh tự giác giao nộp cho cơ quan điều tra 02 gói chất bột màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, là số tiền Kh vừa bán ma túy cho Q mà có và 01 chiếc ví da màu đen, bên ngoài có dòng chữ Gucci. Tòng Văn Kh khai nhận đến lán ruộng của Kh để mua ma túy sử dụng, khi đến thấy Q đang hít ma túy, K ngồi hút thuốc lào chưa kịp hỏi Kh để mua ma túy thì bị tổ công tác phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đối với Kh và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan đồng thời niêm phong vật chứng để điều tra làm rõ.

Về nguồn gốc ma túy Kh bán cho Q và giao nộp cho tổ công tác của Công an, Kh khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 12/7/2025, Lò Văn Kh một mình đi bộ theo hướng từ lán ruộng của Kh tại bản H, xã C, tỉnh Lai Châu đến bản K, xã C tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Khi Kh đang đi trên đường mòn thuộc bản K, xã C thì gặp một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch, nhìn giống người nghiện ma túy nên Kh đã trao đổi mua bán Heroine với người này. Qua trao đổi mua bán, Kh mua được của người phụ nữ nói trên 03 gói Heroine đều được gói bên ngoài bằng mảnh nilon mầu hồng với giá 400.000 đồng. Sau đó Kh cất giấu 03 gói Heroine vào trong chiếc ví da của Kh rồi tiếp tục đi bộ về lán ruộng của Kh.

Tại bản kết luận giám định số 562/KL-KTHS ngày 15/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn Kh có tổng khối lượng là 0,09 gam; 02 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát.

Các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra, theo lời khai của Lò Văn Kh, nguồn gốc số Heroine mà bị cáo bán cho Chang A Qu và nguồn gốc 02 gói ma túy mà Kh giao nộp cho cơ quan điều tra là do mua của người phụ nữ nhìn giống người nghiện, Lò Văn Kh không biết nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này, việc mua bán không có ai chứng kiến. Trong hồ sơ ngoài lời khai của Lò Văn Kh không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh nên không có đủ căn cứ để xem xét, giải quyết trong vụ án.

Đối với việc Chang A Qu sử dụng trái phép chất ma túy tại lán ruộng của Lò Văn Kh. Quá trình điều tra xác định Q không xin phép Kh mà tự ý dùng bật lửa, giấy bạc mang theo để sử dụng Heroine tại lán ruộng của Kh, khi Q sử dụng Heroine thì Kh đang ngủ nên không biết. Do đó, Lò Văn Kh không phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra xác định Lò Văn Kh, Chang A Qu, Tòng Văn Kh đều là người sử dụng trái phép chất ma túy *(đều dương tính với ma túy)* nhưng Kh, Q, K đều không thuộc một trong bốn trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 nên phạt vi phạm hành chính đối với Kh, Q, K về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Cáo trạng số: 15/CT-VKSKV1 ngày 06/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu đã truy tố Lò Văn Kh về tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn Kh phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn Kh từ 03 năm 05 tháng đến 03 năm 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2025. Áp dụng khoản 6 Điều 251 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 chiếc ví màu đen; bên ngoài có dòng chữ GUCCI; 02 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lò Văn Kh; 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Chang A Qu; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lò Văn Kh là tiền do phạm tội mà có.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Kh theo quy định của pháp luật.

* *Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo*: nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, lại không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 , khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- *Ý kiến tranh luận của kiểm sát viên:* Viện kiểm sát đã căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề đưa ra mức hình phạt tương xứng. Do vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt đã đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì, không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người bào chữa cũng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình bào chữa cho bị cáo. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 18 giờ ngày 12/7/2025, tại lán ruộng của mình ở bản H, xã C, tỉnh Lai Châu, Lò Văn Kh đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Chang A Qu với giá 200.000 đồng. Hồi 20 giờ 20 phút ngày, sau khi Q vừa tự ý sử dụng hết số Heroine mua được của Kh tại lán ruộng của Kh thì bị tổ công tác Công an xã T phối hợp cùng Công an xã C và Phòng PC 08 - Công an tỉnh Lai Châu phát hiện. Ngoài ra, tổ công tác còn phát hiện, bắt quả tang Lò Văn Kh đang tàng trữ trái phép 0,09 gam Heroine để sử dụng và bán kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản vụ việc, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lò Văn Kh là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và mục đích tư lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Lò Văn Kh có đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điều khoản này quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm [...]

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xét xử. Nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, tiếp tục răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc ví màu đen; bên ngoài có dòng chữ GUCCI; 02 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lò Văn Kh; 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Chang A Qu là vật, công cụ liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lò Văn Kh là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo Lò Văn Kh được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo (về tình tiết giảm nhẹ) tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên xét tính chất hành vi và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy việc người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa đủ nghiêm khắc, nên không chấp nhận. Xét đề xuất về hình

phạt của kiểm sát viên đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử có thể xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề xuất của kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

[1]. Tuyên bố bị cáo **Lò Văn Kh** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Kh 03 (*ba)* năm 04 *(bốn)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2025.

[3]. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 chiếc ví màu đen, bên ngoài có dòng chữ GUCCI; 02 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lò Văn Kh; 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Chang A Qu.
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Lò Văn Kh.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2025 giữa Công an tỉnh Lai Châu và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Lai Châu*).

[4]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn Kh được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- VKSND KV1 - Lai Châu;
- Phòng THADS KV1 - Lai Châu;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Vân Anh